

<input type="checkbox"/> District Court <input type="checkbox"/> Denver Probate Court <input type="checkbox"/> <i>Tòa án Địa phương</i> <input type="checkbox"/> <i>Tòa án Chứng thực Denver</i> _____ County, Colorado Quận, Colorado  Court Address: Địa chỉ Tòa án:	▲ <b>COURT USE ONLY</b> ▲ <b>CHỈ DÀNH CHO TÒA ÁN SỬ DỤNG</b>
<b>In the Interest of:</b> <b>Bảo vệ Quyền lợi cho:</b>      <b>Minor</b> <i>Trẻ vị thành niên</i>	Case Number: Số Hồ sơ:    Division                      Courtroom Bộ phận                      Phòng xét xử
<b>ORDER APPOINTING GUARDIAN FOR MINOR</b> <b>LỆNH CHỈ ĐỊNH NGƯỜI GIÁM HỘ CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN</b>	

Upon consideration of the Petition for Appointment of Guardian for the above minor and hearing on \_\_\_\_\_ (date),  
 Sau khi xem xét Đơn xin Chỉ định Người giám hộ cho trẻ vị thành niên có tên nêu trên và phiên điều trần vào \_\_\_\_\_ (ngày),

The court has considered any expressed wishes of the minor concerning the selection of the guardian. The court has considered the powers and duties of the guardian, the scope of the guardianship, and the priority and qualifications of the nominee.

*Tòa án đã xem xét mọi mong muốn được biểu đạt của trẻ vị thành niên liên quan đến việc lựa chọn người giám hộ. Tòa án đã xem xét các quyền hạn và nhiệm vụ của người giám hộ, phạm vi của quyền giám hộ cũng như mức độ ưu tiên và phẩm chất của người được đề cử.*

**The court finds, determines and orders:**

***Tòa án có phán quyết, quyết định và ra lệnh:***

1. Venue is proper and required notices have been given or waived.  
*Nơi xét xử có thẩm quyền và yêu cầu cung cấp hoặc miễn trừ thông báo.*
2. The minor was born on \_\_\_\_\_ (date).  
*Ngày sinh của trẻ vị thành niên là \_\_\_\_\_ (ngày).*
3. An interested person seeks appointment of a guardian.  
*Một cá nhân quan tâm mong muốn được chỉ định làm người giám hộ.*
4. The minor’s best interest will be served by the appointment of a guardian.  
*Lợi ích tốt nhất của trẻ vị thành niên sẽ được đáp ứng bằng việc chỉ định người giám hộ.*
5.  The minor’s parents’ consent to the appointment of a guardian.  
 *Cha mẹ của trẻ vị thành niên chấp thuận việc chỉ định người giám hộ.*  
 The minor’s parents’ parental rights have been terminated by prior court order.  
 *Quyền làm cha mẹ của cha mẹ của trẻ vị thành niên đã bị chấm dứt theo lệnh trước đây của tòa án.*  
 The minor’s parents are deceased.  
 *Cha mẹ của trẻ vị thành niên đã qua đời.*  
 The minor’s parents are unwilling or unable to exercise their parental rights.  
 *Cha mẹ của trẻ vị thành niên không muốn hoặc không thể thực hiện các quyền của cha mẹ.*

Guardianship has previously been granted to a third party who has died or become incapacitated and the guardian has not appointed a successor guardian by will or written instrument.

Quyền giám hộ trước đây đã được trao cho một bên thứ ba đã qua đời hoặc mất khả năng lao động và người giám hộ đã không chỉ định người giám hộ kế nhiệm theo di chúc hoặc văn bản.

6.  The court finds it has no reason to know that the minor is an Indian Child as defined by the Indian Child Welfare Act under 25 U.S.C. § 1901 et seq.

Tòa án nhận thấy không có lý do để biết rằng trẻ vị thành niên là Trẻ em Người Mỹ bản địa theo định nghĩa của Đạo luật Phúc lợi Trẻ em Người Mỹ bản địa theo 25 U.S.C. § 1901 et seq.

**OR  
HOẶC**

A separate Order regarding the court's findings pursuant to the Indian Child Welfare Act under 25 U.S.C. § 1901 et seq. was issued.

Một Án lệnh riêng liên quan đến phán quyết của tòa án theo Đạo luật Phúc lợi Trẻ em Người Mỹ bản địa theo 25 U.S.C. § 1901 et seq. đã được ban hành.

7. **The court appoints the following person as guardian for the minor:**

**Tòa án chỉ định người sau đây là người giám hộ cho trẻ vị thành niên:**

Name: \_\_\_\_\_  
Tên: \_\_\_\_\_

Street address: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ đường phố: \_\_\_\_\_

City: \_\_\_\_\_ State: \_\_\_\_\_ Zip Code: \_\_\_\_\_  
Thành phố: \_\_\_\_\_ Tiểu bang: \_\_\_\_\_ Mã Zip: \_\_\_\_\_

Mailing Address, if different: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ nhận Thư, nếu khác địa chỉ trên: \_\_\_\_\_

City: \_\_\_\_\_ State: \_\_\_\_\_ Zip Code: \_\_\_\_\_  
Thành phố: \_\_\_\_\_ Tiểu bang: \_\_\_\_\_ Mã Zip: \_\_\_\_\_

Primary Phone: \_\_\_\_\_ Alternate Phone: \_\_\_\_\_  
Số điện thoại Chính: \_\_\_\_\_ Số điện thoại Thay thế: \_\_\_\_\_

Email Address: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ Email: \_\_\_\_\_

8. The guardian must promptly notify the court if the guardian's street address, email address, or phone number changes and of any change of address for the minor.  
*Người giám hộ phải thông báo kịp thời cho tòa án nếu địa chỉ đường phố, địa chỉ email hoặc số điện thoại của người giám hộ bị thay đổi và khi có bất kỳ thay đổi nào về địa chỉ của trẻ vị thành niên.*
9. The guardian may not establish or move the minor's custodial dwelling outside the State of Colorado without a court order.  
*Người giám hộ không được phép thiết lập hoặc chuyển nơi ở nuôi dưỡng của trẻ vị thành niên ra khỏi Tiểu bang Colorado mà không có lệnh của tòa án.*
10. Within 30 days of appointment, the guardian must provide a copy of this Order Appointing Guardian for Minor to the minor if 12 years or older and persons given notice of the petition and must advise those persons using Notice of Appointment of Guardian and/or Conservator (JDF 812) that they have the right to request termination or modification of the guardianship.  
*Trong vòng 30 ngày kể từ khi chỉ định, người giám hộ phải cung cấp một bản sao của Lệnh Chỉ định Người giám hộ cho Trẻ vị thành niên cho trẻ vị thành niên, nếu trẻ từ 12 tuổi trở lên, và cho những người được nhận thông báo về đơn và phải thông báo cho những người này bằng Thông báo Chỉ định Người giám hộ và/hoặc Người bảo hộ (JDF 812) để cho biết rằng họ có quyền yêu cầu chấm dứt hoặc sửa đổi quyền giám hộ.*
11.  The guardian must file the annual Guardian's Report - Minor (JDF 834) with the court each year by  the minor's

birthday or  by \_\_\_\_\_ (date).

Người giám hộ phải nộp Báo cáo hàng năm của Người giám Hộ - Trẻ vị thành niên (JDF 834) cho tòa án mỗi năm một lần trước  sinh nhật của trẻ vị thành niên hoặc  trước \_\_\_\_\_ (ngày).

12. Copies of all future court filings must be provided to the following interested persons:  
Bản sao của tất cả các hồ sơ tòa án trong tương lai phải được cung cấp cho những cá nhân quan tâm sau đây:

Name <i>Họ tên</i>	Relationship to Minor <i>Mối quan hệ với Trẻ vị thành niên</i>
	The minor if 12 years or older at the time of mailing <i>Trẻ vị thành niên nếu từ 12 tuổi trở lên tại thời điểm gửi thư</i>
	Parent or adult nearest in kinship <i>Cha mẹ hoặc người lớn thân cận nhất</i>
	Parent or adult nearest in kinship <i>Cha mẹ hoặc người lớn thân cận nhất</i>
	Guardian <i>Người giám hộ</i>

13. The guardian is authorized to access the minor's medical records and information. The guardian is deemed to be the minor's personal representative for all purposes relating to the minor's protected health information, as provided in HIPAA, Section 45 CFR 164.502(g)(2).

*Người giám hộ có quyền truy cập hồ sơ y tế và thông tin của trẻ vị thành niên. Người giám hộ được coi là người đại diện cá nhân thay mặt cho trẻ vị thành niên để phục vụ tất cả các mục đích liên quan đến thông tin sức khỏe được bảo vệ của trẻ vị thành niên, như được quy định trong HIPAA, Đoạn 45 CFR 164.502(g)(2).*

14. Letters of Guardianship will be issued. The Letters will expire on the minor's 18<sup>th</sup> birthday, \_\_\_\_\_ (date), unless otherwise ordered by the court.

*Thư về Quyền giám hộ sẽ được ban hành. Những Thư này sẽ hết hạn vào ngày sinh nhật 18 tuổi của trẻ vị thành niên, (ngày), trừ khi có lệnh khác của tòa án.*

The powers and duties of the guardian are unrestricted.

*Quyền hạn và nhiệm vụ của người giám hộ không bị hạn chế.*

The powers and duties of the guardian are limited by the following restrictions:

*Quyền hạn và nhiệm vụ của người giám hộ bị hạn chế theo các giới hạn như sau:*

---

---

---

---

---

**OR**  
**HOẶC**

The appointment is pursuant to § 15-14-204(2.5)(b), C.R.S. Letters of Guardianship will be issued. The Letters will expire on the minor's 21<sup>st</sup> birthday, \_\_\_\_\_ (date), unless otherwise ordered by the court.

*Việc chỉ định tuân thủ § 15-14-204(2.5)(b), C.R.S. Thư về Quyền giám hộ sẽ được ban hành. Những Thư này sẽ hết hạn vào ngày sinh nhật 21 tuổi của trẻ vị thành niên, \_\_\_\_\_ (ngày), trừ khi có lệnh khác của tòa án.*

The powers and duties of the guardian are unrestricted.

*Quyền hạn và nhiệm vụ của người giám hộ không bị hạn chế.*

The powers and duties of the guardian are limited by the following restrictions:

*Quyền hạn và nhiệm vụ của người giám hộ bị hạn chế theo các giới hạn như sau:*

---

---

---

---

---

A separate Order regarding the court's findings establishing the minor's eligibility for classification as a special immigrant juvenile was issued.

*Một Án lệnh riêng liên quan đến các phán quyết của tòa án thiết lập tư cách hội đủ điều kiện để trẻ vị thành niên được phân là trẻ vị thành niên nhập cư đặc biệt đã được ban hành.*

**15.** Per § 15-14-208(1), C.R.S. the guardian has the powers of a parent regarding the ward's support, care, education, health and welfare. The guardian shall maintain physical custody of the minor and shall determine the minor's place of residence and all visitation absent specific orders from the Court.  
*Theo § 15-14-208(1), C.R.S. người giám hộ có các quyền hạn của cha mẹ liên quan đến việc hỗ trợ, chăm sóc, giáo dục, sức khỏe và phúc lợi của người được giám hộ. Người giám hộ phải duy trì quyền nuôi dưỡng thực tế đối với trẻ vị thành niên và sẽ quyết định nơi cư trú của trẻ vị thành niên cùng mọi quyền thăm nom, nếu không có lệnh cụ thể từ Tòa án.*

**16. The court further orders:**

***Tòa án ra lệnh thêm:***

---

---

---

---

Date: \_\_\_\_\_

Ngày: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
 Judge    Magistrate

*Thẩm phán*    *Quan tòa*